### BÀI TOÁN ĐƯỜNG ĐI NGẮN NHẤT

- Các khái niệm
- Thuật toán Dijkstra
- Thuật toán Floyd-Warshall

### CÁC KHÁI NIỆM

- Cho đồ thị G=(V, E) có trọng số, |V|=n, |E|=m
  - Nếu (u, v)  $\in$  E thì w(u, v) =  $\alpha < \infty$
  - Ngược lại (u, v)∉ E thì coi w(u, v) = ∞
  - Trọng số của đường đi  $P=v_0, v_1, ..., v_k$  là  $w(P)=\sum_{i=1, k} w(v_{i-1}, v_i)$

### CÁC KHÁI NIỆM

Trọng số của đường đi ngắn nhất từ u đến v là

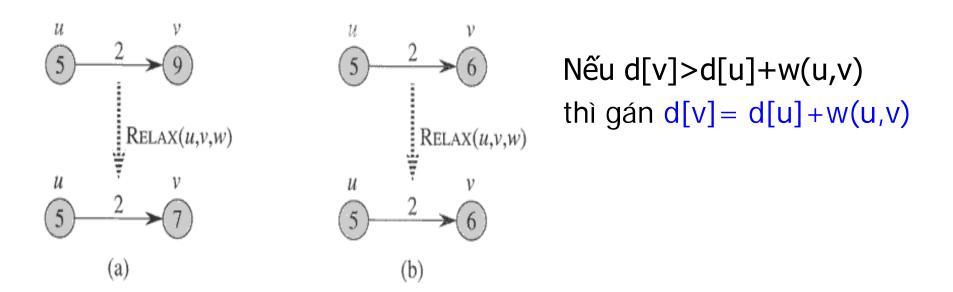
• 
$$d(u, v) = \begin{cases} \min\{w(p)\}, \text{ n\'eu c\'o dường đi p từ u đến v} \\ \infty \text{ n\'eu ngược lại} \end{cases}$$

 Một đường đi p từ u đến v mà w(p)=d(u, v) gọi là đường đi ngắn nhất từ u đến v (cũng gọi d(u, v) là khoảng cách từ u đến v)

 Bài toán: Tìm các đường đi ngắn nhất từ một đỉnh s đến mọi đỉnh khác trong một đồ thị có trọng số không âm

#### Ý tưởng

- Ký hiệu d[v] là một cận trên của d(s,v), thuật toán kiểm tra và giảm d[v] cho đến khi d[v]=d(s, v)
  - Nếu d[v]>d[u]+w(u,v) thì làm tốt cận trên d[v] bằng cách gán
     d[v]= d[u]+w(u,v) (gọi là relaxation)
  - Nếu d[v] đã tốt nhất thì đưa v vào trong tập S = {v ∈ V | d[v]
     =d(s, v)}, lúc này d[v] là độ dài đường đi ngắn nhất từ s đến v



**Figure 24.3** Relaxation of an edge (u, v) with weight w(u, v) = 2. The shortest-path estimate of each vertex is shown within the vertex. (a) Because d[v] > d[u] + w(u, v) prior to relaxation, the value of d[v] decreases. (b) Here,  $d[v] \le d[u] + w(u, v)$  before the relaxation step, and so d[v] is unchanged by relaxation.

```
RELAX(u, v, w)

1 if d[v] > d[u] + w(u, v)

2 then d[v] \leftarrow d[u] + w(u, v)

3 \pi[v] \leftarrow u
```

```
DIJKSTRA(G, w, s)

1 INITIALIZE-SINGLE-SOURCE(G, s)

2 S \leftarrow \emptyset

3 Q \leftarrow V[G]

4 while Q \neq \emptyset

5 do u \leftarrow \text{EXTRACT-MIN}(Q)

6 S \leftarrow S \cup \{u\}

7 for each vertex v \in Adj[u]

8 do RELAX(u, v, w)
```

```
INITIALIZE-SINGLE-SOURCE(G, s)

1 for each vertex v \in V[G]

2 do d[v] \leftarrow \infty

3 \pi[v] \leftarrow \text{NIL}

4 d[s] \leftarrow 0
```

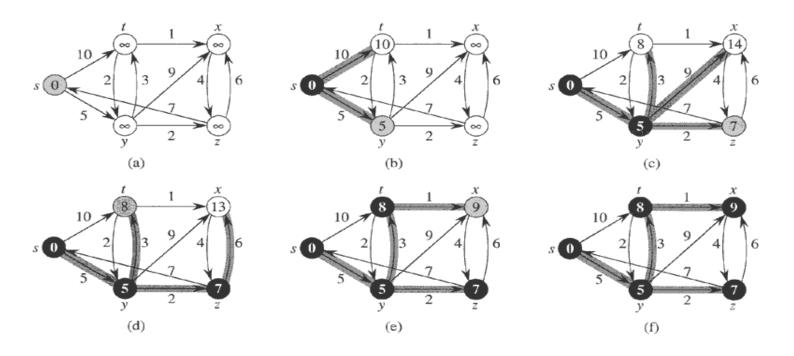


Figure 24.6 The execution of Dijkstra's algorithm. The source s is the leftmost vertex. The shortest-path estimates are shown within the vertices, and shaded edges indicate predecessor values. Black vertices are in the set S, and white vertices are in the min-priority queue Q = V - S. (a) The situation just before the first iteration of the while loop of lines 4–8. The shaded vertex has the minimum d value and is chosen as vertex u in line 5. (b)–(f) The situation after each successive iteration of the while loop. The shaded vertex in each part is chosen as vertex u in line 5 of the next iteration. The d and  $\pi$  values shown in part (f) are the final values.

 Định lý 1: Thuật toán Dijkstra tìm được đường đi ngắn nhất từ đỉnh xuất phát đến tất cả các đỉnh còn lại trên đồ thị

- Tổng chi phí EXTRACT-MIN là O(VlgV)
- Mỗi u được đưa vào S đúng một lần, mỗi cạnh kề trong
   Adj[u] được kiểm tra đúng một lần, số lần kiểm tra tất cả các cạnh kề như vậy là |E|
- Thời gian xử lý của RELAX là O(1)
- Vậy tổng chi phí là O(VlgV) +O(E)

• Bài toán: Tìm các đường đi ngắn nhất giữ mọi cặp đỉnh của đồ thị G= (V, E)

#### Ý tưởng

- Giả sử các đỉnh của G được đánh số từ 1 đến n
- Gọi P là đường đi ngắn nhất từ đỉnh i đến đỉnh j qua k đỉnh trung gian trong tập {1, 2, ..., k}

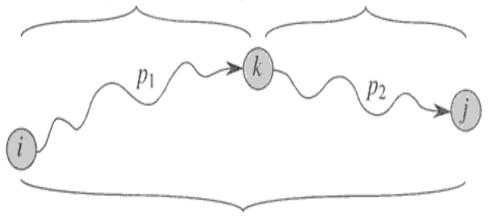
#### Ý tưởng

 Lưu ý: P đi qua đỉnh trung gian m có nghĩa là đỉnh m đã được xét đến khi tìm đường đi ngắn nhất P từ i đến j nhưng m có thể thuộc hoặc không thuộc P

#### Ý tưởng

- Nếu k ∉ P, thì đường đi ngắn nhất qua k đỉnh trong {1,.., k} cũng là đường đi ngắn nhất qua k-1 đỉnh trong {1, 2,.., k-1}
- Nếu k ∈ P thì P được chia làm 2 đoạn P<sub>1</sub>, P<sub>2</sub> đi qua k-1 đỉnh trung gian trong {1, 2, ..., k-1}

all intermediate vertices in  $\{1, 2, \dots, k-1\}$  all intermediate vertices in  $\{1, 2, \dots, k-1\}$ 



p: all intermediate vertices in  $\{1, 2, \dots, k\}$ 

**Figure 25.3** Path p is a shortest path from vertex i to vertex j, and k is the highest-numbered intermediate vertex of p. Path  $p_1$ , the portion of path p from vertex i to vertex k, has all intermediate vertices in the set  $\{1, 2, \ldots, k-1\}$ . The same holds for path  $p_2$  from vertex k to vertex j.

- Gọi d<sub>ij</sub> (k) là độ dài đường đi ngắn nhất P từ i đến j, qua k đỉnh trung gian
- Khi k = 0, P= cạnh (i, j),  $d_{ij}^{(0)} = w(i, j)$ , như vậy:

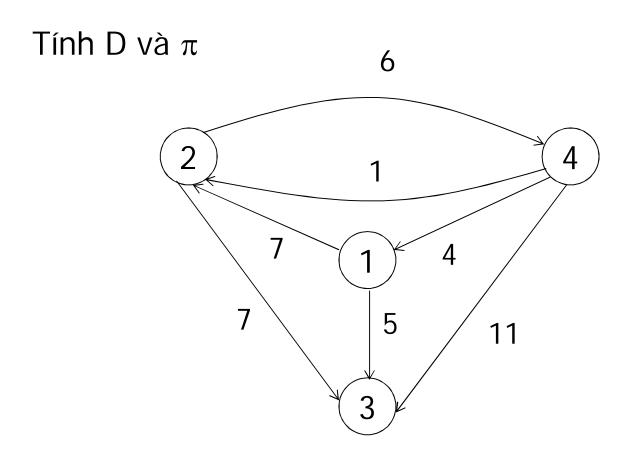
• 
$$d_{ij}^{(k)} = \begin{cases} w(i,j), & \text{n\'eu } k = 0 \\ \\ min(d_{ij}^{(k-1)}, d_{ik}^{(k-1)} + d_{kj}^{(k-1)}) \end{cases}$$
 (\*)

- Ma trận D<sup>(n)</sup>= (d<sub>ij</sub><sup>(n)</sup>) là ma trận khoảng cách (độ dài đường đi ngắn nhất giữa các đỉnh i và j
- Vậy d<sub>ij</sub><sup>(n)</sup> = d<sub>ij</sub>, ∀ i, j=1,..., n
- Giải thuật tính d<sub>ij</sub><sup>(1)</sup>, d<sub>ij</sub><sup>(2)</sup>, ..., d<sub>ij</sub><sup>(n-1)</sup> và d<sub>ij</sub><sup>(n)</sup> qua một vòng lặp k=1, 2, ..., n

```
Floyd-Warshall(G, W) // \pi_{ii} là đỉnh trước j (sau i)
    n \leftarrow rows[W[G]]
2 D ←W
3 for i \leftarrow 1 to n
          do for j ←1 to n
5
                   do if w(i, j) < \infty then \pi_{ii} \leftarrow j else \pi_{ii} \leftarrow 0
    for k \leftarrow 1 to n
          do for i \leftarrow 1 to n
              do for j \leftarrow 1 to n
8
9
                       do if d_{ii} > d_{ik} + d_{ki}
                                then d_{ij} \leftarrow d_{ik} + d_{ki}
11
                                          \pi_{ij} \leftarrow \pi_{ik}
12 return D
```

 Định lý 2: Thuật toán Floyd-Warshall cho ma trận D<sup>(n)</sup> là ma trận khoảng cách nhỏ nhất của mọi cặp đỉnh của đồ thị

Độ phức tạp thuật toán T(n) = O(n³)



k = 0

 $D_{(0)}$ 

 $\pi^{(0)}$ 

$\infty$	7	5	$\infty$
$\infty$	$\infty$	7	6
$\infty$	8	8	$\infty$
4	1	11	$\infty$

0	2	3	0
0	0	3	4
0	0	0	0
1	2	3	0

k=1

 $D^{(1)}$ 

 $\pi^{(1)}$ 

$\infty$	7	5	$\infty$
$\infty$	∞	7	6
8	8	8	8
4	1	9	8

0	2	3	0
0	0	3	4
0	0	0	0
1	2	1	0

k=2

 $D^{(2)}$ 

 $\pi^{(2)}$ 

$\infty$	7	5	13
$\infty$	8	7	6
8	8	8	$\infty$
4	1	8	7

0	2	3	2
0	0	3	4
0	0	0	0
1	2	2	2

k=3

D(3)

 $\pi^{(3)}$ 

$\infty$	7	5	13
$\infty$	8	7	6
$\infty$	8	8	8
4	1	8	7

0	2	3	2
0	0	3	4
0	0	0	0
1	2	2	2

k=4

 $D^{(4)}$ 

 $\pi^{(4)}$ 

17	7	5	13
10	7	7	6
$\infty$	8	8	8
4	1	8	7

2	2	3	2
4	4	3	4
0	0	0	0
1	2	2	2

- Để tìm đường đi ngắn nhất từ i đến j, sử dụng công thức truy hồi:
- i,  $\pi_{ij}$ ,  $\pi_{\pi ij}$  j, ..., j

- Ví dụ:  $d(1, 4) = D^{(4)}_{1,4} = 13 \text{ nên}$ 
  - $\rightarrow$  1  $\rightarrow$   $\pi_{1,4} = 2 \rightarrow \pi_{2,4} = 4$
  - $\blacktriangleright$  Đường đi ngắn nhất  $1 \rightarrow 2 \rightarrow 4$

- Đồ thị có hướng sẽ liên thông mạnh nếu mọi phần tử không thuộc đường chéo chính trong ma trận khoảng cách có giá trị hữu hạn
- Nếu D<sup>(n)</sup><sub>ii</sub> < ∞ thì đồ thị có chu trình chứa đỉnh i</li>

 Để tìm đường đi ngắn nhất trong đồ thị vô hướng thì thay thế cạnh e=(u, v) bởi hai cạnh có hướng (u, v) và (v, u) có cùng trọng số với e